

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2022/HSST

Ngày: 25/5/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Bình.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Bà Hoàng Thị Phụng.

2/ Ông Phạm Ngọc Lợi.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Quỳnh Anh, Thư ký - Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 05 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 05 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 05 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và Tên: **Lò Thị S** (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nữ; Sinh năm 1992; tại Sơn La; Trú tại: xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kháng; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lò Văn P (Đã chết) và bà Lò Thị P (Đã chết); Chồng: Đỗ Văn H; Con: có 01 con sinh năm 2009;

Tiền án, tiền sự: Chưa có;

Bị cáo áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Thị S là người kinh doanh buôn bán tự do. Thông qua các mối quan hệ xã hội S có quen biết với người tên Trần Tuấn (sử dụng số điện thoại 0963.210.235) ở huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định và người tên Hoàng (sử dụng số điện thoại 0985.026.456) ở thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, người tên Yên ở huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

Ngày 15/11/2021 Tuấn gọi điện thoại cho Lò Thị S hỏi mua Cây mực và Don . S điện thoại liên hệ với người tên Yên đặt mua 01 cá thể Don (đã làm sạch) nặng 02kg giá 610.000đồng/kg, đặt mua của Hoàng 01 cá thể Cây mực (còn lông) nặng 09 kg với giá 550.000đồng/kg. Khoảng 8h cùng ngày S đã nhận cá thể Don của Yên tại khu vực phường N, thành phố N và khoảng 21h25' ngày 15/11/2021 nhận cá thể Cây mực mà Hoàng thuê xe ô tô con chuyển ra tại đường vành đai thuộc địa phận phường N, thành phố N. Sau khi nhận cá thể Don và Cây Mực S mang về nhà ở cất giấu. S liên hệ với Tuấn nói giá Cây mực là 800.000đồng/kg, giá Don là 1.000.000đồng/kg. Tuấn đồng ý và hẹn gặp S vào sáng ngày 16/11/2021 tại cổng siêu thị Go ở xã N, thành phố N để trao đổi mua bán. Đến khoảng 8h sáng ngày 16/11/2021 S bỏ cá thể Cây mực và cá thể Don vào trong thùng cattong rồi buộc phía sau xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 35B1-7....2 chở đến địa điểm đã hẹn để giao hàng cho Tuấn . Khoảng 9h cùng ngày khi S đi đến khu vực trước cổng siêu thị Go thuộc đường T, thôn Đ, xã N, thành phố N thì bị tổ công tác phòng cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp cùng đội cảnh sát giao thông Công an thành phố N tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, S không xuất trình được giấy tờ hợp pháp đối với 02 cá thể trên và khai nhận đó là cá thể Cây mực , cá thể Don đang vận chuyển đi bán . Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa S cùng vật chứng về Công an tỉnh Ninh Bình làm việc.

Tổ công tác đã thu giữ của Sơn : 01 cá thể Cây mực đã chết , lông màu đen; 01 cá thể Don đã chết không có lông, không có nội tạng; 01 thùng cattong màu nâu kích thước (35x27x46)cm; 01 dây cao su màu đen dài 345cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 35B1-7....2; 01 giấy phép lái xe hạng A 1 mang tên Lò Thị S do sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 07/9/2012.

Tiến hành cân xác định khối lượng số cá thể thu giữ và gửi đi giám định , xác định: 01 cá thể động vật rừng đã chết có lông màu đen có khối lượng 09 kg, 01 cá thể động vật rừng đã chết không có lông, không có nội tạng có khối lượng 02 kg.

Tại Bản kết luận giám định số 1033/STTNSV ngày 17/11/2021 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật - Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận : Tên loài: 01 cá thể động vật đã chết, lông màu đen có khối lượng 09kg là của loài Cây mực, có tên khoa học là *Arctictis binturong*, thuộc Lớp Thú Mammalia; 01 cá thể động vật đã chết không có lông, không có nội tạng có khối lượng 02 kg là của loài Don, có tên khoa học là *Atherurus macrourus*, thuộc Lớp Thú Mammalia. Tình trạng bảo tồn: Loài Cây mực có tên trong phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ kèm Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ và đồng thời có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của

Chính phủ. Loài Cây mực (*Arctictis binturong*) có tên trong phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn. Loài Don (*Atherurus macrourus*) là động vật thông thường.

- Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 06/05/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Lò Thị S về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm b khoản 1, khoản 4 Điều 244 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 1033/STTNSV ngày 17/11/2021 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật- Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lò Thị S đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

- + Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Lò Thị S phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”. Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 4 Điều 244, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt Lò Thị S 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 đến 36 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/5/2022. Giao bị cáo Lò Thị S cho UBND xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo Lò Thị S có trách nhiệm phối hợp với UBND xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung bị cáo từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

- + Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 thùng cattong màu nâu kích thước (35x27x46)cm; 01 dây cao su màu đen dài 345cm;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105;

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A 1 mang tên Lò Thị S do sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 07/9/2012.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người chứng kiên, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản vi phạm hành chính, vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định số 1033/STTNSV ngày 17/11/2021 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật - Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận hồi 09 giờ ngày 16/11/2021, tại khu vực cổng siêu thị Go thuộc đường T, thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Lò Thị S có hành vi vận chuyển trái phép 01 cá thể Cầy Mực (tên khoa học là *Arctictis binturong*) có khối lượng 09 kg thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính Phủ, đồng thời có tên trong nhóm IB Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính Phủ; có tên trong phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn, bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường, bảo vệ sự cân bằng sinh thái, đa dạng sinh học của các loài động vật hoang dã, quý, hiếm. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó, hành vi nêu trên của Lò Thị S đã phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” thuộc trường hợp “vận chuyển trái phép cá thể động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

Điều 244 BLHS. Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm

1. Người nào vi phạm quy định về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB hoặc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt

tiền từ 500.000.000 đồng đến 2.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a. Săn bắt, giết, nuôi, nhốt, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ;

b. Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép cá thể, bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống hoặc sản phẩm của động vật quy định tại điểm a khoản này;

.....

Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, thấy: hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản Cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có;

Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Để tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm; do đó, không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù vì có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do đó cần áp dụng Điều 65 BLHS giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo phạm tội nhằm mục đích vụ lợi, vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo 50.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước, theo quy định tại khoản 4 Điều 244 BLHS.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 cá thể Cây mực đã chết, lông màu đen có khối lượng 9kg; 01 cá thể Don đã chết không có lông, không có nội tạng có khối lượng 02 kg, sau khi giám định Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã bàn giao lại cho Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật Vườn quốc gia Cúc Phương theo quy định.

- Đối với 01 thùng cattong màu nâu kích thước (35x27x46)cm; 01 dây cao su màu đen dài 345cm không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy

- Đối với 01 điện thoại Nokia quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị sử dụng vào mục đích phạm tội, do đó cần tịch thu sung công quỹ nhà nước

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A 1 mang tên Lò Thị S do sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 07/9/2012, không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

[4] Các vấn đề khác:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 35B1-7....2, quá trình điều tra xác định là của ông Vũ Văn H sinh năm 1973 trú tại thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (là chú chồng S), việc S sử dụng xe vận chuyển, buôn bán cá

thẻ Cầy mực ông không biết, do vậy Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông H theo quy định.

- Đối với người tên Tuấn sử dụng số điện thoại 0963.210.235 ở Cát Đằng, Yên, Nam Định là người bị cáo S khai nhận hỏi mua cá thẻ Cầy mực và Don. S khai nhận không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao 0963.210.235 là bà Lê Thị Nhạn - sinh năm 1958 trú tại tổ 01, phường Tân Bình, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Bà Nhạn khai nhận không đăng ký và sử dụng số điện thoại trên, không quen biết ai tên Trần Tuấn ở Nam Định và Lò Thị S. Do vậy không có cơ sở để xác minh làm rõ.

- Về nguồn gốc cá thẻ Cầy mực, cá thẻ Don thu giữ: Lò Thị S khai nhận mua của người tên Hoàng (S không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) sử dụng số điện thoại 0985.026.456 ở thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa và người tên Yên ở Nho Quan. Cơ quan điều tra đã tra cứu xác định chủ thuê bao 0985.026.456 là Đỗ Thị Chiến - sinh năm 1993 ở xã Thiệu Hợp, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Tại cơ quan điều tra chị Chiến khai nhận năm 2014 có sử dụng chứng minh nhân dân của bản thân để đăng ký và sử dụng số điện thoại 0985.026.456, sau khi sử dụng hết số tiền trong tài khoản khi mua sim chị Chiến đã bỏ sim đi không sử dụng nữa, Chiến không quen biết người tên Hoàng ở Bỉm Sơn, Thanh Hóa và Lò Thị S, không trao đổi mua bán Cầy mực với ai. Đối với người đàn ông tên Yên, bị can khai nhận không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của Yên, không lưu số điện thoại, khi gặp nhau trao đổi mua bán người này đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang. Do vậy không có cơ sở để xác minh làm rõ.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 1, khoản 4 Điều 244; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 các điều 106, 136 BLTTHS; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu án phí Tòa án;

1. Tuyên bố: bị cáo Lò Thị S phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

Xử phạt bị cáo Lò Thị S 15 (Mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/05/2022. Giao bị cáo Lò Thị S cho UBND xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo Lò Thị S có trách nhiệm phối hợp với UBND xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Nếu bị cáo Lò Thị S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68, Điều 92 luật Thi hành án hình sự.

(Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS).

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 thùng cattong; 01 dây cao su màu đen.
- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia
- Trả lại cho bị cáo Lò Thị S 01 giấy phép lái xe hạng A1.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/5/2022 giữa Cơ quan CSĐT công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Ninh Bình).

3. Án phí: Buộc bị cáo Lò Thị S phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố N;
- Công an thành phố N;
- Chi cục THA. DS thành phố N;
- Thi hành án HS;
- Sở Tư pháp Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Bình